

SỐ 321

KINH HỘ QUỐC TÔN GIẢ SỞ VẤN ĐẠI THỪA

Hán dịch: Đời Triệu Tống, Đại sư Thi Hộ.

QUYỂN I

Tôi nghe như vậy:

Một thuở nọ, Đức Phật ở tại núi Thửu Phong thuộc thành Vương-xá, cùng với chúng Đại Bí-sô một ngàn hai trăm năm mươi vị. Lại có chúng Đại Bồ-tát gồm năm ngàn vị, đều đặc nhần nhục, biện tài vô ngại, hàng phục ma oán, chế ngự các ngoại đạo, phát tâm đạt đại đạo, đạt được Tam-ma-địa, các pháp Tổng trì, đầy đủ bốn trí vô ngại, thông đạt bốn nhiếp pháp và sáu Ba-la-mật-đa sâu xa tối thượng cho đến tất cả pháp Phật, có vô lượng vô biên các công đức thiện. Tên các vị ấy là: Bồ-tát Phổ Hiền, Bồ-tát Phổ Nhãn, Bồ-tát Phổ Quán, Bồ-tát Phổ Quang, Bồ-tát Phổ Chiếu, Bồ-tát Thượng Ý, Bồ-tát Tăng Ý, Bồ-tát Vô Biên Ý, Bồ-tát Quảng Ý, Bồ-tát Vô Tận Ý, Bồ-tát Trì Địa, Bồ-tát Thế Thượng, Bồ-tát Thắng Ý, Bồ-tát Tối Thượng Ý, Bồ-tát Tổng Trì Tự Tại Vương, Đại Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi v.v... và nhóm của Bồ-tát Hiền Hộ gồm mười sáu vị. Lại có Đại Phạm Thiên vương là chủ thế giới Ta-bà, vua trời Đế Thích và bốn Đại Thiên vương Hộ Thế. Lại có Thiên tử Tô-thi-di, Thiên tử An Ý và các Thiên vương, Long vương, Khẩn-na-la vương, Hy-đà-lý-phước vương, Dực-xoa vương, Nga-lỗ-noa vương v.v... mỗi vị cùng với

trăm ngàn quyển thuộc đều hội đủ.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn cùng với bốn chúng vây quanh, ngồi kiết già trên tòa sư tử cao hơn núi Tu-di, hào quang rực rỡ giống như vầng nhật nguyệt chiếu khắp thế gian, oai nghi đầy đủ, phạm hạnh thanh tịnh, giống như trời Đế Thích oai nghi tối thắng trong chư Thiên, cũng như Luân vương đầy đủ bảy báu, lia các sợ hãi, như sư tử chúa khéo giảng nói nghĩa không của các pháp, như ngọn lửa lớn phá các tối tăm, như ngọc báu ma-ni chiếu khắp tất cả. Cũng như vậy, hào quang Đức Phật chiếu khắp tất cả ba ngàn đại thiên thế giới, phát ra âm thanh vi diệu thanh tịnh bảo các chúng sinh: “Nay Ta đạt được tất cả các pháp Ba-la-mật tối thượng nên giảng nói nghĩa chân thật, đầu giữa sau đều thiện, văn nghĩa thù thắng viên mãn, phạm hạnh thanh tịnh thuần nhất không xen tạp”.

Khi ấy, Đại Bồ-tát Hỷ Vương an tọa trong đại chúng, chiêm ngưỡng Đức Thế Tôn, từ nơi tòa sư tử phóng ra ánh sáng lớn như một ngàn mặt trời chiếu sáng tất cả, tâm vui mừng cung kính tin tưởng sâu xa, liền từ chỗ ngồi đứng dậy, chấp tay hướng về Phật, dùng kệ khen:

*Thân Phật sáng rỡ như núi vàng
Lợi ích thế gian rất hy hữu
Tăng, Bồ-tát, Thanh văn, Duyên giác
Trời rồng tám bộ đều vây quanh.
Như núi Tu-di chư Thiên ngụ
Mọc từ biển lớn cao vời vợi
Thương xót chúng sinh thị hiện thân
Phóng trăm ngàn ánh sáng rực rỡ.
Hành hạnh Phạm thiên tức Phạm thiên
Là vua trong chúng Phạm thiên ấy
Hành Tam-ma-địa thiên giải thoát
Hào quang vượt hẳn hàng Bồ-tát.
Cũng như Đế Thích chúa cõi trời
Oai đức dung nghi các tướng đẹp
Hào quang Mâu-ni chiếu thế gian*

Công đức khó sánh tướng trang nghiêm.
Tự tại bốn châu như Kim luân
Hay khéo điều phục các hữu tình
Dẫn dắt chúng sinh thoát vòng khổ
Đức Phật từ bi cũng như vậy.
Có hào quang như ngọc ma-ni
Ánh sáng nhật nguyệt, các ánh sáng
Trăm ngàn ánh sáng thái dương ấy
Không bằng Phật nhật thường chiếu sáng.
Như trăng nửa đêm tỏa ánh sáng
Chiếu khắp thế gian đều thanh tịnh
Mặt Phật trang nghiêm như trăng tròn
Sáng làm mờ tất cả ánh sáng.
Như ngọn lửa lớn trên núi cao
Phá tan đêm tối soi các hướng
Ánh sáng trí tuệ bậc Đại tiên
Phá hết vô minh lìa các cõi.
Như tiếng sư tử giữa đồng vắng
Các loài thú nghe đều kinh sợ
Phật thuyết pháp nghĩa không, vô ngã
Các ma nghe cũng lại như vậy.
Ngọc báu ma-ni tỏa ánh sáng
Các ma-ni khác bị lu mờ
Thân Phật sáng rỡ như vàng ròng
Che tất cả ánh sáng thế gian.
Tất cả Hiền Thánh trong thế gian
Không ai cao cả bằng Đức Phật
Đủ phước tinh tấn trí phương tiện
Tất cả công đức không thể lường.
Chiêm ngưỡng Đại sư biến công đức
Oai quang chiếu khắp các quần sinh

*Hết lòng kính mến mộ tôn nhan
Vì thế con nay xin đánh lễ.
Tâm quy kính, con khen ngợi Phật
Công đức thế gian không sánh bằng
Đem hết hồi hướng trong pháp giới
Tất cả Thế gian* thành Phật đạo.*

Đại Bồ-tát Hỷ Vương khen ngợi Phật rồi, chấp tay hướng về Phật, chiêm ngưỡng dung mạo mắt không tạm rời, tâm quán pháp giới, nghĩa ấy sâu xa khó biết khó thấy, xa lìa ngôn ngữ phân biệt, dứt trừ các hý luận vi diệu khó hiểu, không thể nghĩ bàn. Đại Bồ-tát quán tưởng tất cả pháp giới như vậy, chỉ có trí quán của Đức Như Lai mới tóm thâu và chứng biết đúng như thật, cảnh giới của Phật không gì sánh bằng. Quán sát như vậy Đại Bồ-tát thấy cảnh giới nơi phương tiện chẳng thể nghĩ bàn của Đức Như Lai, đều gồm thâu về một tướng trong tánh của pháp giới. Ví như hư không không có trụ xứ, tức là cảnh giới của chúng sinh cũng như tự tánh. Tất cả các pháp cũng như vậy, đều không chướng ngại, giải thoát, rớt ráo, vắng lặng. Các Đức Thế Tôn dùng phương tiện thiện xảo hiện thân trước mặt chúng sinh khắp các cõi Phật, mà thân của chư Như Lai trải qua vô số ức kiếp không thể nắm bắt. Lúc ấy, quán công đức của Phật rồi, Đại Bồ-tát Hỷ Vương đứng yên lặng.

Bấy giờ, có Tôn giả tên là Hộ Quốc, an cư ba tháng ở thành lớn Xá-vệ. An cư xong, vị ấy đắp y, mang bát cùng với các Bì-sô, gồm các vị mới xuất gia và người mới phát tâm, rời nước Xá-vệ đến núi Thứu Phong thuộc thành Vương-xá. Sau khi đến nơi, Tôn giả Hộ Quốc liền đến chỗ Phật đánh lễ sát chân Phật, nhiễu quanh bên phải ba vòng, rồi đứng qua một bên, chấp tay cung kính đọc kệ khen ngợi Phật:

*Kính lạy Phật quang minh tối thượng
Lạy ý vô ngại như hư không
Lạy đấng đoan trừ các trói buộc*

* Hữu tình Thế gian và khí thế gian.

Lạy bậc vượt ngoài biển ba cõi.
Chân sắc tướng vô biên của Phật
Hóa hiện khắp nơi trong ức cõi
Bồ-tát nghe rồi hoan hỷ đến
Cung kính cúng dường công đức Phật.
Làm việc cúng dường tối thượng xong
Nghe pháp Mâu-ni lìa trần cấu
Tất cả hoan hỷ về bản xứ
Khen ngợi chánh pháp Thế Tôn nói.
Trải qua vô lượng vô số kiếp
Lợi lạc tất cả các hữu tình
Như vậy, thân tâm chưa mệt mỏi
Vì cầu Bồ-đề vô thượng Phật.
Thường hành hạnh bố thí, trì giới
Nhẫn nhục, tinh tấn và thiền định
Phương tiện trí tuệ đạt Niết-bàn
Vì thế con lạy bậc Đại Giác.
Thành tựu sáu thông, bốn thần túc
Các căn, mười lực, môn giải thoát
Dùng hạnh này đến với chúng sinh
Con nay lạy Phật trí vô đẳng.
Hay biết tất cả tâm thế gian
Việc làm tạo tác và thành nghiệp
Của thân của miệng và lời nói
Vô thượng Thế Tôn thấy tất cả.
Tội lỗi tham si không thể đoan
Chúng sinh vì thế đọa ba cõi
Nhờ Phật thành tựu nghiệp Thiện thế
Mới biết thiện ác của thế gian.
Việc của chư Phật ở quá khứ
Và bậc thầy trời người hiện tại

Cho đến vị lai biến công đức
Tất cả các pháp thấy đều biết.
Cõi nước thanh tịnh chúng vây quanh
Bồ-tát, Duyên giác cùng Thanh văn
Cho đến thọ mạng của chư Phật
Đức Phật của con thấy đều biết.
Có bao nhiêu pháp sinh và diệt
Với việc cúng dường làm Phật sự
Có thọ trì pháp của pháp tạng
Đức Phật của con đều biết hết.
Phật có mười lực trí vô ngại
Hiện tại thường ở trong ba đời
Như vậy tất cả pháp phương tiện
Con lạy biển trí của Thế Tôn.
Đại giác Thế Tôn không ai bằng
Tướng đẹp trang nghiêm đại cát tường
Như sao trên không trong đêm tối
Con lạy Mâu-ni đáng tối thượng.
Dung mạo trang nghiêm chẳng ai bằng
Chiếu sáng chư Thiên và thế gian
Đế Thích, Phạm vương, trời Cúu Cánh
Ở trước Phật trở nên mờ nhạt,
Trong sạch bất động như núi vàng
Búi tóc xanh mượt xoay bên phải
Đỉnh Phật cao vợi như núi báu
Hào quang chiếu xa sinh các phước.
Vô số ánh sáng chiếu khắp nơi
Tướng lông trắng hiện giữa chặng mày
Mắt như sen xanh thường tươi vui
Vận tâm từ quán chiếu thế gian.
Vàng trắng trong sáng ở không trung

Mặt Phật sáng tròn cũng như vậy
Hữu tình nhìn mãi không biết chán
Con lạy Như Lai tướng viên mãn.
Đi như ngỗng chúa như nai chúa
Cũng như trâu chúa bước an ổn
Chấn động đại địa không tạm dừng
Con lạy Như Lai sức kiên cố.
Ngón tay thon dài có màng mỏng
Móng tay trong sạch màu đồng đỏ
Đứng thẳng đuỗi tay dài quá gối
Con lạy thân vàng đấng Đại Giác.
Phật bước trên đất hiện tướng lành
Dấu bánh xe hiện đủ ngàn căm
Chân phóng hào quang chiếu quần sinh
Nhờ ánh hào quang họ sinh thiên.
Đại thánh vua pháp ban bầy tài (thánh tài)
Là bậc thí chủ tâm bình đẳng
Điều phục thế gian nương pháp hành
Con lạy Pháp vương Vô thượng giác.
Niệm pháp từ bi tâm làm kiếm
Trì giới phương tiện, cung trí tuệ
Đoạn trừ phiền não các chúng giặc
Luân hồi sinh diệt không tăng thêm.
Viên mãn tự lợi lại lợi tha
Làm cho chúng sinh cùng giải thoát
Rốt ráo an vui khỏi phiền não
Được vào tông vắng lặng Thiên Thệ.
Không sinh không diệt hết các khổ
Cũng không sinh, lão, ái, biệt ly
Đó là vô vi tối thượng thừa
Vì thương chúng sinh Phật giảng nói.

*Con khen ngợi Mâu-ni tối thượng
Gồm thấu tất cả pháp chư Phật
Như vậy có được bao công đức
Nguyện cho chúng sinh chúng Bồ-đề*

Tôn giả Hộ Quốc đọc kệ khen ngợi Phật rồi, bày vai bên phải, quỳ gối sát đất, chấp tay hướng về Phật, đảnh lễ cung kính bạch:

–Bạch Thế Tôn! Như Lai Ứng Cúng Chánh Đẳng Giác! Nay con có điều muốn thưa hỏi, xin Thế Tôn từ bi cho phép.

Đức Thế Tôn bảo Tôn giả Hộ Quốc:

–Ta sẽ theo điều ông hỏi mà giải đáp thỏa đáng, khiến cho ông mãn nguyện và được tâm an vui.

Nghe lời ấy rồi, tâm rất vui sướng, Tôn giả Hộ Quốc thưa:

–Bạch Thế Tôn! Những pháp nào là bốn pháp làm cho Bồ-tát thực hành đầy đủ, có thể đạt được tất cả công đức tối thượng, đạt được trí vô ngại, biện tài quyết định, hiểu rõ tánh tướng, nhập vào Nhất thiết trí, giáo hóa chúng sinh, đoạn trừ vô minh vọng tưởng phiền não quyết định nhập vào Nhất thiết trí, nói lời chân thật làm cho hữu tình nương vào lời nói ấy để thực hành, để lìa các sự ngu tối mà nghĩ đến phương tiện thiện xảo của Phật, ưa thích nghe tất cả nghĩa lý thanh tịnh sâu xa, thọ trì các pháp, mau chóng chứng đắc chánh trí vô thượng?

Lúc ấy, ở trước Phật, Tôn giả Hộ Quốc nói kệ:

*Bồ-tát thực hành hạnh quyết định
Hạnh ấy ắt có pháp chân thật
Pháp chân thật từ biển trí sinh
Như Lai tối thượng vì con nói.
Thân Phật sáng rõ tướng vàng ròng
Khối phước lớn vô biên tối thượng
Cứu độ chúng sinh trong sáu nẻo
Nói hạnh trong sạch của Bồ-tát.
Sao được trí Đại giác vô tận
Cam lồ Tổng trì sinh giác ngộ*

Sao được biến trí tuệ thanh tịnh
 Tuệ ấy đoạn nghi cho chúng sinh.
 Khổ luân hồi trong vô số kiếp
 Chúng sinh mê đắm không nhàm chán
 Thấy họ si mê bị khổ não
 Vì họ nói cách tu mười thiện.
 Cõi nước thanh tịnh chúng hội đông
 Cõi báu vô biên sống rất lâu
 Thường vì chúng giảng lời vi diệu
 Xin nói hạnh Bồ-đề thanh tịnh.
 Hàng phục tà ma sinh chánh kiến
 Sông ái khô cạn chứng giải thoát
 Pháp nhãn thanh tịnh chiếu ngu tối
 Làm cho hữu tình hành thượng hạnh.
 Giàu sang đẹp đẽ biện tài giỏi
 Nói lời hòa nhã nghe hoan hỷ
 Như cam lồ thấm nhuần thế gian
 Xin nói pháp thâm diệu sâu xa.
 Phạm âm vi diệu trừ các ác
 Âm thanh hòa nhã như Tần-già
 Chúng cần nghe pháp đã nhóm họp
 Xin nói cam lồ cứu quần sinh.
 Người có căn Bồ-đề tối thượng
 Hay tánh Thanh văn hoặc Duyên giác
 Tùy cơ xin Phật phương tiện nói
 Gặp đúng lúc Thầy ban chánh pháp.
 Nay con thích nghe thừa tối thượng
 Chỉ Phật biết rõ tánh giác con
 Không thích mong cầu pháp Tiểu thừa
 Xin nói pháp Như Lai bậc nhất.

Tôn giả Hộ Quốc nói kệ xong, Phật bảo:

–Lành thay! Lành thay! Ông có thể hỏi Như Lai nghĩa tối thượng, làm cho nhiều người được lợi ích an lạc, thấu nhận các Đại Bồ-tát ở đời vị lai. Vậy ông hãy lắng nghe và khéo suy nghĩ, Ta sẽ giảng nói cho ông.

Tôn giả Hộ Quốc bạch Phật:

–Hay thay, bạch Thế Tôn! Nay con lắng nghe, xin Ngài giảng nói.

Khi ấy, Đức Thế Tôn bảo Tôn giả Hộ Quốc:

–Có bốn pháp hoàn toàn thanh tịnh gọi là Đại Bồ-tát. Bốn pháp đó là gì?

1. Trong.
2. Ngoài.
3. Tâm.
4. Ý.

Bốn pháp như thế xứng với nghĩa lý chân thật. Thấy các chúng sinh tâm họ bình đẳng như hư không, không có sự phân biệt, theo lời nói mà thực hành, đó là bốn pháp đạt được thanh tịnh của đạo Bồ-tát.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn nói kệ:

*Trong ngoài tâm, ý thường thanh tịnh
Tâm chánh đạo bất thoái Bồ-đề
Thực hành điều thiện không vô ích
Được trí vô biên của Bồ-tát.
Quán sát chúng sinh khổ, vô ngã
Sinh, già, bệnh, chết đến bức bách
Trong biển lớn ba cõi như vậy
Rộng dùng thuyền pháp cứu các loài.
Thấy các chúng sinh tâm bình đẳng
Quán thế gian kia như con một
Nguyện cho tất cả đều giải thoát
Đều hướng Bồ-đề tâm bất thoái.
Thường nói nghĩa không nường hạnh không
Cũng không nhân, ngã, không chúng sinh
Ví như mộng huyễn đều không thật*

*Làm cho người ngu sinh trí tuệ.
 Như Đại giác trí đã giảng nói
 Nương trí thì hành làm các việc
 Điều phục tội lỗi tâm vắng lặng
 Cầu chứng Bồ-đề là Phật tử.*

Đức Thế Tôn nói kệ rồi, bảo Tôn giả Hộ Quốc:

–Lại có bốn pháp làm cho tâm của các Bồ-tát được an ổn. Bốn pháp đó là gì?

1. Đối với pháp môn Tổng trì mong muốn tu học.
2. Thường gần bạn lành, oai nghi không khiếm khuyết.
3. Cầu chứng pháp nhãn Vô sinh sâu xa.
4. Chuyên cần tu hành giữ giới thanh tịnh.

Bốn pháp như thế làm cho tâm của các Bồ-tát được an ổn tiến tu không lùi. Phật lại nói kệ:

*Nếu người ái kính pháp Tổng trì
 Danh tiếng đồn xa người quy tụ
 Trì pháp môn nhiệm mầu vô thượng
 Tất cả Như Lai đồng nói đến.
 Trí tuệ thêm sáng không quên mất
 Như vậy chóng được trí vô ngại
 Thông đạt tất cả pháp tối thượng
 Thành tựu môn giải thoát vô vi.
 Chứng Bồ-đề đều nhờ bạn lành
 Phát triển bảy giác hay tu đoạn
 Tăng trưởng tám chánh làm việc Phật
 Xa lìa bạn ác như sợ lửa.
 Nghe pháp sâu xa chứng Vô sinh
 Hiểu rõ các pháp rốt ráo không
 Không ngã, không nhân, không chúng sinh
 Như vậy mong lìa tất cả kiến.
 Luật nghi là gốc sinh các thiện*

*Kiên trì giữ gìn là hủy phạm
Hành được thanh tịnh tâm vắng lặng
Phật vì chúng sinh nên giảng nói.*

Đức Thế Tôn nói kệ xong bảo Tôn giả Hộ Quốc:

–Lại có bốn pháp làm cho các Bồ-tát ở trong luân hồi tâm được vui thích. Bốn pháp đó là gì?

1. Khiến cho các Bồ-tát ưa thích gặp Phật.
2. Khiến cho các Bồ-tát ưa thích nói pháp.
3. Khiến cho các Bồ-tát ưa thích xả bỏ tất cả sở hữu.
4. Khiến cho các Bồ-tát ưa thích thọ nhận pháp vô tướng sâu xa.

Bốn pháp như vậy làm cho các Bồ-tát ở trong luân hồi tâm sinh ưa thích sâu xa. Phật lại nói kệ:

*Bồ-tát được thấy Lương Túc Tôn
Trong tất cả đời hành chánh hạnh
Hay khéo điều phục các thế gian
Hào quang chiếu khắp trừ ngu tối.
Như vậy cúng dường Nhân Trung Tôn
Ưa thích sâu xa thường tôn trọng
Cứu độ tất cả các chúng sinh
Khiến nhập đạo Bồ-đề vô thượng.
Nếu nghe các Phật giảng nói pháp
Thân tâm vắng lặng sinh vui thích
Như vậy tâm kiên cố không lùi
Hành theo mau chứng Bồ-đề Phật.
Xả bỏ tất cả tâm không tiếc
Thấy người đến xin tâm vui vẻ
Nước, thành, vợ con và thân mạng
Ban cho chúng sinh tạo nhân Phật.
Nếu nghe pháp vô tướng thâm diệu
Tánh liạ phân biệt xưa nay không
Không ngã, không nhân, không chúng sinh*

Như vậy, ưa thích những việc ấy.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn nói kệ xong, bảo Tôn giả Hộ Quốc:

–Lại có bốn pháp đối với các Bồ-tát không được ưa thích. Bốn pháp đó là gì?

1. Không được ưa thích người tại gia.
2. Đã xuất gia rồi không được ưa thích lợi dưỡng.
3. Không được ưa thích sinh trong giòng họ cao quý.
4. Không được ưa thích hàng Tiểu thừa.

Bốn pháp như vậy, các Bồ-tát không được ưa thích. Rồi nói tụng:

*Tại gia tội lỗi nhiều vô biên
 Xa lìa khiến tâm không vững chắc
 Thường vui sơn dã tịch các căn
 Dũng mãnh siêng tu đức đại trí.
 Độc hành thanh tịnh như kiếm bén
 Chặt đứt ngu si các cấu nhiễm
 Đối với mọi thứ lợi dưỡng lớn
 Thường ưa xa lìa không dấn trước.
 Xả bỏ cao quý dòng tộc sang
 Quán như huyễn hóa như bóng nắng
 Vì khắp quần sinh hành bố thí
 Trì giới, nhẫn nhục và các hạnh.
 Không tiếc thân mạng và quyến thuộc
 Chí cầu chánh giác đến bờ kia
 Không dấn trước vào pháp Tiểu thừa
 Đối pháp Thượng thừa tâm hằng vững.
 Cho đến thân thể bị cắt xẻo
 Tâm kia không hoại, như kim cương*

Đức Thế Tôn nói kệ xong, bảo Tôn giả Hộ Quốc:

–Lại có bốn pháp đối với các Bồ-tát có sự tổn hại. Bốn pháp đó là gì?

1. Phá giới, phạm luật.
2. Không ở nơi sơn dã để hưởng đến thanh tịnh.
3. Không nương vào giáo lý bốn thừa mà tìm cầu tà vạy.
4. Tuy thích đa văn nhưng hoàn toàn chẳng được gì.

Bốn pháp như thế đối với các Bồ-tát có sự tổn hại. Rồi nói tụng:

*Giới tướng thanh tịnh như ma-ni
 Hay dắt chúng sinh đến bờ giác
 Bồ-tát phá giới luật nghi này
 Đắm chìm không thành Vô thượng giác.
 Ở chốn sơn dã nơi vắng lặng
 Phân biệt nhân, ngã tự nhiên trừ
 Quyến thuộc nam, nữ và thân ta
 Quán như cỏ cây không yêu thích.
 Giáo lý bốn thừa không hư dối
 Nhất tâm thanh tịnh phụng hành theo
 Chắc chắn đầy đủ các công đức
 Thành tựu trí Phật đại trượng phu.
 Quán các hữu tình trong luân hồi
 Thường ở sinh tử khổ, sâu bi
 Luôn dùng thuyền pháp tối thượng diệu
 Đưa hữu tình kia khỏi biển khổ.
 Nếu không cứu độ chúng sinh ấy
 Mê đắm, trầm luân không lúc dừng
 Vì thế Tiểu thừa chẳng rớt ráo
 Nên chúng sinh phát tâm Bồ-đề.*

Khi ấy, Đức Thế Tôn nói kệ xong, bảo Tôn giả Hộ Quốc:

–Lại có bốn pháp đối với các Bồ-tát nên hiểu rõ để tu tập. Bốn pháp đó là gì?

1. Phát sinh tâm bình đẳng của chư Phật để cầu Thiện Thệ.
2. Phụng sự Pháp sư, tôn trọng cúng dường ngọa cụ mà không chấp trước.

3. Không ham lợi dưỡng cũng không mong cầu.

4. Đối với pháp nhãn sâu xa thành tựu đầy đủ.

Bốn pháp như thế Bồ-tát nên hiểu rõ để tu tập. Rồi nói kệ:

*Có bậc Thiện Thế đại trượng phu
Thiên thượng nhân gian không ai bằng
Bình đẳng dẫn đường các quần sinh
Tu tập hành mười thiện như vậy.
Tôn trọng phụng sự vị Pháp sư
Nương thầy giáo thọ mà tu học
Hết lòng cúng dường cầu trí Phật
Vô biên chư Phật từ đây sinh.
Thường ở núi sâu không sợ hãi
Đối với lợi dưỡng không ham thích
Khéo hay thành tựu trí vô ngại
Thông đạt pháp sâu lìa các trần.
Nghe công đức Phật càng hoan hỷ
Hành pháp như vậy tu kiên cố
Chứng nhãn Vô sinh tịch tĩnh kia
Rộng độ vô lượng khổ chúng sinh.*

Bấy giờ, Đức Thế Tôn nói kệ rồi, bảo Tôn giả Hộ Quốc:

–Lại có bốn pháp hành pháp thanh tịnh của các Bồ-tát. Bốn pháp đó là gì?

1. Thân tâm quyết định, chí cầu Bồ-đề để hành pháp thanh tịnh.

2. Lìa xa các hư vọng, ưa ở núi sâu hành pháp thanh tịnh.

3. Xả bỏ tất cả, không cầu quả báo, hành pháp thanh tịnh.

4. Thường theo Pháp sư, ngày đêm cầu pháp hành pháp thanh tịnh.

Bốn pháp như thế, các Bồ-tát theo đó hành pháp thanh tịnh. Lại nói kệ:

*Tâm bản tham, sân, si đều dứt
Biếng nhác hư vọng cũng lại không*

Tất cả tội lỗi khiến không sinh
Quyết định cầu chứng đạo Bồ-đề.
Chán lia nhà cửa đoạn gốc lo
Xả bỏ trần tục cầu xuất gia
Chẳng nên gặp gỡ bằng hữu xấu
Sống ở núi sâu hướng giải thoát.
Ở trong núi kia tu tịnh hạnh
Thành tựu trí vô ngại Như Lai
Thân mạng tài vật không đấm trước
Tự tại vô úy như sư tử.
Thấy loài hữu tình sinh hoan hỷ
Như chim nhóm họp rồi ly tán
Quán thế gian này chẳng bền chắc
Như vậy cầu đạo đại Bồ-đề.
Thân tâm thanh tịnh như hư không
Xả bỏ tất cả không kinh sợ
Đối với lợi dưỡng không đấm trước
Như nai kinh sợ không đứng vững.
Thế gian luôn ở nguy hiểm lớn
Khó phát thân tâm cầu giải thoát
Thấy đây hư vọng không chân thật
Vì thế Ta hành hạnh tịch tĩnh.
Dùng lời hòa nhã dạy quần sinh
Oán thân bình đẳng không phân biệt
Không trước, không trụ cũng như gió
Là cầu hạnh Bồ-tát tối thượng.
Vô tướng, giải thoát, không, vô nguyện
Hiểu rõ hữu vi như huyễn hóa
Thường hành thanh tịnh tâm quảng đại
Uống vị cam lồ thường hoan hỷ.
Chí cầu đạo pháp nương thầy học

Người ấy năm uẩn thường thanh tịnh
 Các khổ bức bách không mệt mỏi
 Như thế chứng nhập môn Tổng trì.
 Hiểu rõ việc tu hạnh Bồ-tát
 Thành tựu sở cầu khiến người vui
 Nếu đối Bồ-đề không mong cầu
 Kẻ ấy thiếu trí trăm đời mất.

Lúc ấy, Đức Thế Tôn nói kệ xong, bảo Tôn giả Hộ Quốc:

–Lại có bốn pháp đối với các Bồ-tát là pháp nạn. Bốn pháp đó là gì?

1. Tâm không tôn trọng, khinh mạn.
2. Tâm không hiểu hạnh, biếng nhác ương ngạnh.
3. Tâm ham lợi dưỡng, ít biết đủ.
4. Tâm ưa hư vọng, cầu tài lợi.

Bốn pháp như thế là pháp nạn của Bồ-tát. Rồi nói kệ:

Phật pháp bốn sư và cha mẹ
 Không tin kính trọng, nhiều khinh mạn
 Không hành hiếu kính, tâm biếng nhác
 Thường bị ngu si làm tán loạn.
 Tâm tham chỉ nghiêng về lợi dưỡng
 Lại hành hư vọng vì tà lợi
 Khen đức nghiệp mình chê người khác
 Cho mình giữ giới và tu hành.
 Đồi bên tranh đấu không lòng thương
 Che giấu lỗi mình nhìn lỗi người
 Lại làm nghề nông và kinh doanh
 Sa-môn như vậy không công đức.
 Thời mạt pháp tâm người tán loạn
 Đấu tranh hại nhau tâm ganh ghét
 Sa-môn ngầm diệt pháp Như Lai
 Các Bí-sô thiện đều xa lìa.

*Bồ-đề diệu đạo mãi không gặp
Năm nẻo luân hồi không cùng tận.*

Khi ấy, Đức Thế Tôn nói kệ xong, bảo Tôn giả Hộ Quốc:

–Lại có bốn pháp các Bồ-tát cần phải xa lìa. Bốn pháp đó là gì?

1. Biếng nhác.
2. Bất tín.
3. Đố kỵ.
4. Ghét người khác.

Bốn pháp như thế các Bồ-tát cần phải xa lìa. Rồi nói kệ:

*Biếng nhác không tin, tâm mê muội
Tâm ôm ganh ghét thường sân hận
Thấy có Sa-môn hành nhẫn nhục
Liên đuổi họ ra khỏi già lam.
Vớ người sang hèn ở thế gian
Đều không phân biệt việc thiện ác
Chuyên môn chỉ theo việc phải trái
Như vậy tội lỗi đều do sân.
Xa lìa các công đức pháp Phật
Rơi vào nẻo ác hầm lửa lớn
Hành như vậy đi vào cõi ác
Không nương giáo pháp chuốc khổ kia.
Vì thế thường hành đạo Bồ-đề
Không cho chìm đắm, sinh nẻo ác
Đại kim tiên lợi ích hữu tình
Trải nhiều ức kiếp mới xuất thế.
Nay mới được gặp bậc Mâu-ni
Chóng bỏ các lỗi cầu giải thoát.*

Đức Thế Tôn nói kệ này xong, bảo Tôn giả Hộ Quốc:

–Lại có bốn pháp các Bồ-tát không nên làm. Bốn pháp đó là gì?

1. Không nên theo bạn ác.
2. Không nên theo người có kiến chấp.

3. Không nên theo người bỏ tất cả pháp thiện.

4. Không nên theo người mê đắm tài lợi.

Bốn hạng người như thế các Bồ-tát không nên theo. Rồi nói kệ:

*Nếu người xa lìa các bạn ác
 Thường được bạn lành đến thân cận
 Như đêm, trăng tròn hiện không trung
 Trừ tối, sáng rõ đạo Bồ-đề.
 Phàm có hiểu biết thường không dứt
 Với thân mạng mình luôn nuôi dưỡng
 Như vậy độc khí có thể lìa
 Người ấy thành đại trí tuệ Phật.
 Nếu bỏ pháp vi diệu tối thượng
 Không thích vắng lặng vị cam lồ
 Như vậy gọi là đồ bất tịnh
 Xa lìa cầu chứng đạo Bồ-đề.
 Tham cầu tài lợi và y bát
 Cùng người tại gia làm kinh doanh
 Như vậy xa lìa hố lửa này
 Có thể thành tựu đạo tối thượng.
 Thường ưa hàng phục các ma oán
 Thường chuyển pháp luân độ các loài
 Như vậy rộng tạo lợi ích lớn
 Thường gặp bạn lành được Bồ-đề
 Thân sơ khen chê thường bình đẳng
 Lợi dưỡng, ganh ghét cũng như vậy
 Trí chư Phật vô thượng như thế
 Người ấy không lâu ắt thành tựu.*

Lúc ấy, Đức Thế Tôn nói kệ xong, bảo Tôn giả Hộ Quốc:

–Lại có bốn pháp của các Bồ-tát là pháp khổ báo. Bốn pháp đó là gì?

1. Khinh mạn giáo pháp.

2. Chấp trước Ngã, Nhân.
3. Tâm không tin hiểu.
4. Đối với cảnh bất tịnh ghi nhớ trọn vẹn.

Bốn pháp như thế là pháp khổ báo của Bồ-tát. Rồi nói kệ:

*Nếu có thọ trì pháp vi diệu
Mới có thể nhận thế gian cúng
Kẻ khinh mạn không có trí lớn
Sẽ nhận vô biên các khổ ác.
Với Phật bốn sư và cha mẹ
Thường ôm Nhân Ngã không cung kính
Phước lớn như vậy tâm không cầu
Sẽ đọa chỗ bất tịnh vô tri
Tam bảo tối cao ruộng phước lành
Mà không tin hiểu và quy kính
Dùng hư dối mê hoặc thế gian
Như thế sẽ mắc tội khổ ác.
Người nữ tức là cửa xấu ác
Trôi dạt sinh tử không cùng tận
Người ngu vô trí tạo nghiệp ấy
Mãi đắm địa ngục và súc sinh.
Nếu người tôn trọng hướng về Phật
Hay diệt các khổ được vô úy
Lại đóng tất cả cửa cõi ác
Đã lối chúng sinh đắc Phật đạo.*

